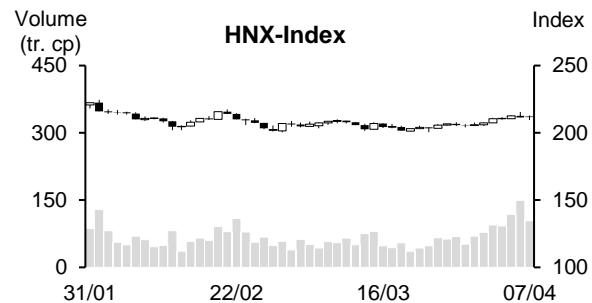
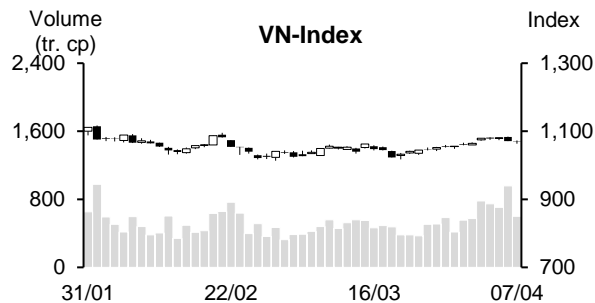


Ngày	Thứ 2 03/04	Thứ 3 04/04	Thứ 4 05/04	Thứ 5 06/04	Thứ 6 07/04	Trung bình
VN-Index	1,079.28	1,078.45	1,080.86	1,070.91	1,069.71	1,075.84
Thay đổi +/-	14.64	-0.83	2.41	-9.95	-1.20	1.01
Thay đổi %	1.38%	-0.08%	0.22%	-0.92%	-0.11%	0.10%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	779.13	746.37	707.09	955.58	600.74	757.78
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)	12,987.33	12,390.83	11,439.50	14,843.25	9,558.23	12,243.83
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-312.09	-268.46	224.78	-221.98	-158.43	-147.24
VN30	1,088.72	1,088.34	1,089.83	1,078.86	1,078.88	1,084.93
Thay đổi +/-	15.04	-0.38	1.49	-10.97	0.02	1.04
Thay đổi %	1.40%	-0.03%	0.14%	-1.01%	0.00%	0.10%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	231.19	181.91	193.54	233.27	139.20	195.82
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	5,477.68	4,330.02	4,468.44	5,059.41	3,218.41	4,510.79
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	-244.71	-179.27	122.92	-0.82	-126.88	-85.75
HNX-Index	210.48	210.73	212.58	211.43	211.60	211.36
Thay đổi +/-	2.98	0.25	1.85	-1.15	0.17	0.82
Thay đổi %	1.44%	0.12%	0.88%	-0.54%	0.08%	0.40%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)	94.61	92.36	118.16	149.25	103.75	111.63
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)	1,454.75	1,281.22	1,548.41	2,089.62	1,427.48	1,560.30
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)	6.17	-4.12	-29.22	-15.39	-1.74	-8.86



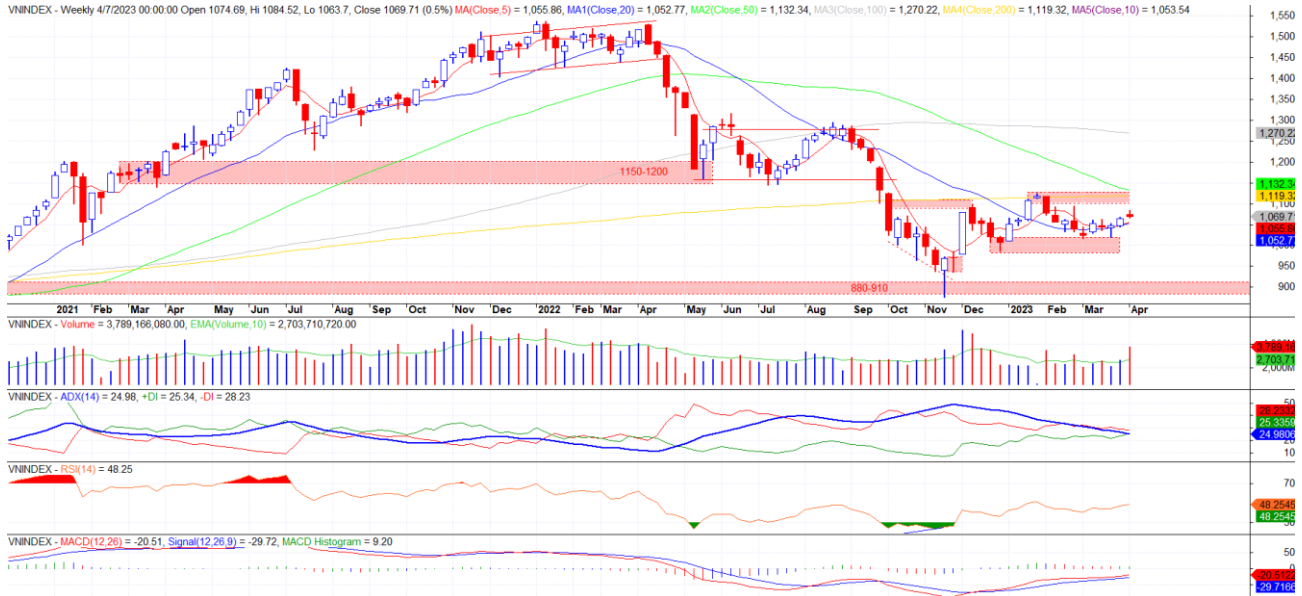
ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần tăng điểm nhẹ với yếu tố thanh khoản cải thiện rõ rệt. Sau phiên dậy sóng vào đầu tuần nhờ cú huych cắt giảm lãi suất điều hành của Ngân hàng nhà nước, thị trường đã hạ nhiệt khi một số nhà đầu tư tìm cách bảo toàn lợi nhuận sau chuỗi tăng giá kéo dài. Ngoại trừ nhóm chứng khoán vẫn nổi sóng, các cổ phiếu Bluechips khác lần lượt bị chốt lời để rồi chốt tuần với xu hướng phân hóa mạnh. Thay vào đó, dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang các cổ phiếu vốn hóa nhỏ hơn. Điển hình là các cổ phiếu bất động sản vốn hóa nhỏ, các nhóm xây dựng, đầu tư công, đường, phân bón, cảng biển,...

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

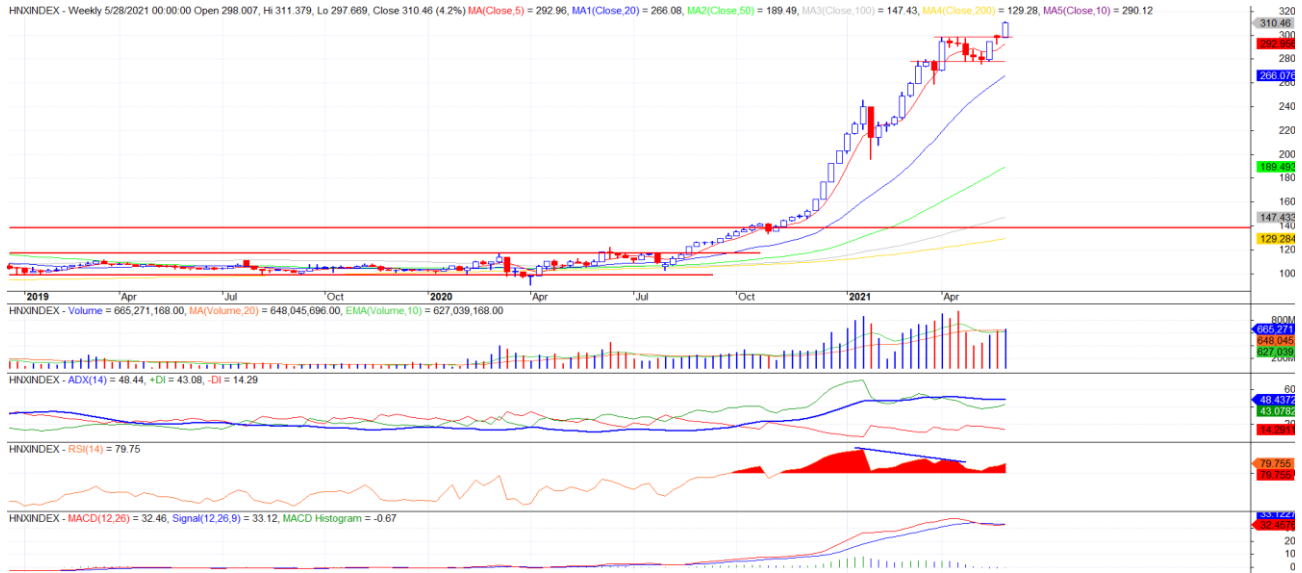
VN-Index tiếp tục có tuần tăng điểm, đà tăng yếu hơn và xuất hiện nền rút đầu trên đồ thị tuần kèm khối lượng cao. Tuy vậy, trên đồ thị ngày, tín hiệu nhìn chung không có gì quá tiêu cực, chỉ số chỉ có hai phiên giảm điểm, mà khả năng đây chỉ là nhịp điều chỉnh về test gap trước khi tăng trở lại. Với nền rút chân cuối tuần, diễn biến trong tuần này có thể vẫn là tăng điểm và hướng đến vùng cản 1100-1120. Cần quan sát kỹ tín hiệu của chỉ số quanh vùng cản này để đưa ra những quyết định phù hợp.

VN-Index



HNX-Index cũng có tuần tăng điểm, nhưng tín hiệu tích cực hơn với nền tảng tốt kèm khối lượng tăng. Trên đồ thị ngày, chỉ số đã có tín hiệu bứt phá hoàn toàn khỏi vùng tích lũy và vượt lên trên các đường MA hội tụ, cũng như ngưỡng 210. Tín hiệu này cho khả năng chỉ số sẽ còn tiếp tục nhịp tăng hướng về vùng đỉnh cũ 220-225.

HNX-Index



Nhìn chung, cả hai chỉ số đều có một tí rung lắc trong hai phiên cuối tuần qua, tuy vậy nhịp tăng vẫn chưa có tín hiệu thay đổi, nên khả năng sẽ có thêm một tuần tích cực. Chiến lược chung có thể tận dụng nhịp điều chỉnh để canh mua hoặc nắm giữ vị thế với tỷ trọng ở mức trung bình, hạn chế mua dần khi chỉ số tiến gần về kháng cự. Ưu tiên các nhóm như Chứng khoán, BĐS, Khu công nghiệp...

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG**TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHB	11,600	7.91%	212,636,645
VND	15,800	1.94%	156,729,947
NVL	13,400	5.51%	146,062,504
HQC	4,500	23.29%	141,854,178
SSI	22,500	4.65%	131,750,535

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
SHS	9,500	3.26%	122,145,290
CEO	25,500	14.86%	65,756,956
IDJ	11,700	37.65%	33,982,986
MBG	5,500	12.24%	28,308,513
PVS	25,900	1.97%	25,895,907

TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
STB	26,000	-0.76%	3,271.6
SSI	22,500	4.65%	2,923.6
VND	15,800	1.94%	2,499.3
HPG	21,200	1.92%	2,407.1
SHB	11,600	7.91%	2,387.4

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
CEO	25,500	14.86%	1,617.1
SHS	9,500	3.26%	1,164.2
IDC	40,600	-0.98%	687.2
PVS	25,900	1.97%	680.0
MBS	16,900	6.96%	412.6

THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ**TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

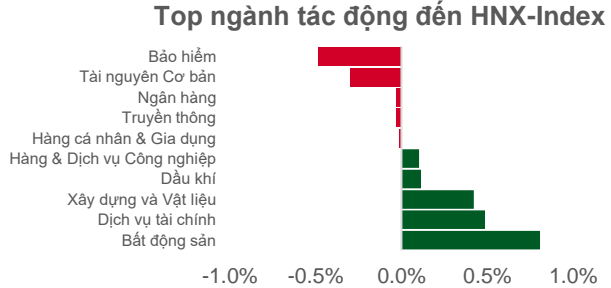
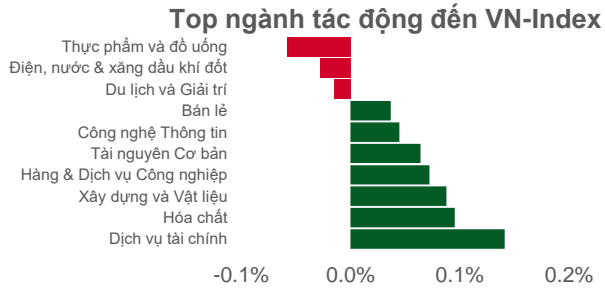
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
TCB	29,550	4.23%	0.10%
SHB	11,600	7.91%	0.06%
HPG	21,200	1.92%	0.05%
DIG	17,000	25.93%	0.05%
GVR	15,900	2.58%	0.04%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
CEO	25,500	14.86%	0.33%
IDJ	11,700	37.65%	0.21%
DTK	9,800	8.89%	0.21%
HUT	17,200	8.18%	0.17%
MBS	16,900	6.96%	0.16%

TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX

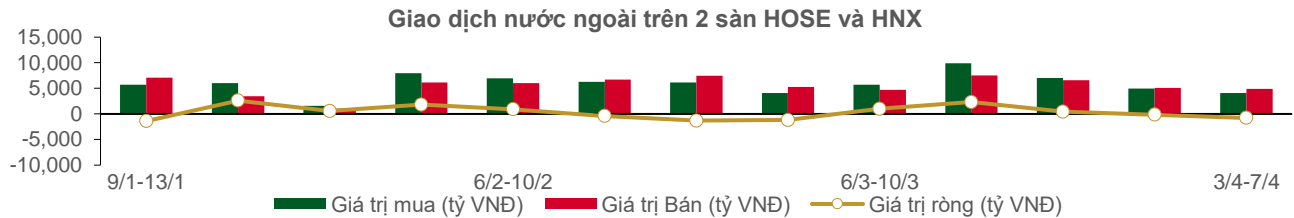
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VCB	90,000	-1.53%	-0.16%
SAB	177,000	-4.17%	-0.12%
VHM	50,700	-1.55%	-0.08%
BCM	80,200	-3.26%	-0.07%
BID	45,650	-1.19%	-0.07%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PVI	48,700	-6.35%	-0.30%
PTI	33,000	-19.12%	-0.24%
SCG	64,800	-6.90%	-0.16%
KSV	25,000	-7.41%	-0.15%
VIF	11,400	-8.06%	-0.13%



THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	154.61	4,035.91	164.96	4,772.11	(10.35)	(736.18)
HNX	2.76	51.26	4.76	95.57	(2.01)	(44.30)
Tổng 2 sàn	157.37	4,087.17	169.73	4,867.68	(12.36)	(780.48)



TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
VIC	54,400	2,153,700	124.72
HPG	21,200	5,516,600	116.53
HDB	19,450	4,297,700	85.03
VPB	20,900	3,302,200	69.85
CTG	29,500	1,907,000	56.94

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
TNG	17,600	492,290	8.88
IDJ	11,700	225,510	2.53
CEO	25,500	94,220	2.33
EVS	9,700	140,977	1.35
NRC	4,100	278,732	1.25

TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
STB	26,000	(15,932,300)	(420.99)
VND	15,800	(7,655,400)	(121.14)
VNM	74,700	(1,625,600)	(120.88)
SSI	22,500	(4,647,300)	(102.14)
KDH	28,050	(3,442,300)	(97.88)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
PVS	25,900	(1,236,111)	(32.80)
SHS	9,500	(937,511)	(9.02)
MBS	16,900	(475,589)	(7.91)
PLC	32,800	(174,707)	(5.88)
NVB	15,000	(138,417)	(2.12)

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Miễn trừ trách nhiệm

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,
Phường Tân Phú, Quận 7,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn
Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.
HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,
81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912